TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH ĐỒNG THÁP

Số:35/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 26/11/2018
"V/v xin ly hôn"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG - TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Lê Hoàng Vũ.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Thanh Hùng;
Ông Nguyễn Văn Sĩ.
Thư ký phiên toà: Ông Lê Trần Minh Châu- Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Nông.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông tham gia phiên toà: Bà Hồ Thị Thuần- Kiểm sát viên.

Vào ngày 26/11/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 260/2018/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2018, về việc tranh chấp "Xin ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 25 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1993.
Địa chỉ: ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.
- *Bị đơn:* Anh Huỳnh Hữu L, sinh năm 1990.
Địa chỉ: ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa. Bị đơn vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 09/8/2018; biên bản không tiến hành hòa giải được ngày 25/9/2018 và tại phiên toà chị Nguyễn Thị D trình bày: Chị và anh Huỳnh Hữu L tự tìm hiểu và kết hôn với nhau năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp (theo giấy chứng nhận kết hôn số: 13 ngày 01/3/2013), thời gian đầu sống rất hạnh phúc, có sinh được 01 con chung tên Huỳnh Thị Kim T, sinh ngày 16/01/2012. Nhưng từ tháng 7/2016 thì phát sinh mâu thuẫn, do anh L chỉ lo ăn chơi, không quan tâm đến

gia đình nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau, do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, anh L có hành vi bạo lực gia đình, thường đánh chị nên chị và anh L đã ly thân từ tháng 7/2017 cho đến nay. Trong thời gian ly thân, chị và anh L hàn gắn với nhau nhưng không thành.

Nay chị yêu cầu được ly hôn với anh Huỳnh Hữu L.

- Về con chung: Có một con chung tên Huỳnh Thị Kim T, sinh ngày 16/01/2012, hiện nay đang sống với anh L, khi ly hôn chị đồng ý giao con chung cho anh L tiếp tục nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nợ ai và cũng không có ai nợ lại vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, không có yêu cầu gì khác.

Trong quá trình thụ lý vụ án, Tòa án tiến hành tống đạt thông báo thụ lý, thông báo công khai chứng cứ và hòa giải cho anh L đúng theo quy định, nhưng anh L vắng mặt và cũng không có ý kiến hay yêu cầu gì đối với vụ án trên.

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử tại phiên tòa: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và nguyên đơn đều chấp hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn, không có mặt để tham gia hòa giải và tham gia phiên tòa là chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình. Tuy nhiên, Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục đối với bị đơn Viện kiểm sát không có ý kiến, kiến nghị gì về phần tố tụng.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu xin ly hôn giữa chị D. Về con chung: đề nghị tiếp tục giao con chung giữa chị D và anh L tên Huỳnh Thị Kim T, sinh ngày 16/01/2012, cho anh L nuôi dưỡng, chị D không cấp dưỡng nuôi con, do anh L không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị D với anh Huỳnh Hữu L là hoàn toàn tự nguyện và thực tế đã xảy ra, anh chị có đăng ký kết hôn theo quy định, nhưng trong quá trình chung sống, vợ chồng anh, chị thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, cự cải nhau, dẫn đến anh L hành hung, gây thương tích cho chị D nên anh chị ly thân từ tháng 7/2017 cho đến nay. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án có tiến hành hòa giải, động viên cho vợ chồng chị hàn gắn, chung sống lại với nhau, nhưng anh L không có mặt theo thông báo của Tòa án. Chứng tỏ rằng, không quan tâm gì đến hôn nhân của anh, anh cũng không

muốn hàn gắn, chung sống lại với nhau. Xét thấy, đời sống chung của anh, chị không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị D đối với anh L là hoàn toàn phù hợp và đúng theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống, chị D và anh L có sinh được 01 con chung tên Huỳnh Thị Kim T, sinh ngày 16/01/2012, hiện nay đang sống với anh L. Khi ly hôn, chị D đồng ý giao cháu T cho anh L tiếp tục nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử xét thấy: Từ khi chị D và anh L ly thân cho đến nay, cháu T do anh L nuôi dưỡng, trong quá trình nuôi dưỡng, anh L vẫn đảm bảo cho cháu T có cuộc sống ổn định, phát triển tốt, nghĩ nên tiếp tục giao cháu T cho anh L nuôi dưỡng là phù hợp và đúng quy định với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

Anh L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Chị D được quyền đến thăm nom và chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Trong quá trình thu thập chứng cứ và tại phiên tòa, chị D trình bày chị và anh L không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết đối với tài sản chung và nợ chung của chị D và anh L trong vụ án này, là phù hợp và có căn cứ chấp nhận.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, phù hợp với các quy định của pháp luật, nghĩ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56 và Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án tuyên xử:

1/ Về hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị D với anh Huỳnh Hữu L, theo giấy chứng nhận kết hôn số 13, ngày 01/3/2013 của UBND xã P, huyện T.

2/ Về con chung:

Tiếp tục giao con chung của chị Nguyễn Thị D với anh Huỳnh Hữu L tên Huỳnh Thị Kim T, sinh ngày 16/01/2012, cho anh L nuôi dưỡng.

Chị Nguyễn Thị D không cấp dưỡng nuôi con, do anh L không yêu cầu.

Chị Nguyễn Thị D được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản.

3/ Về án phí:

Chị Nguyễn Thị D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị D đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001506 ngày 23/8/2018, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông.

Báo cho nguyên đơn biết, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng GĐKT Toà án Tỉnh;
- VKSND huyện Tam Nông;
- Chi cục THADS huyện Tam Nông;
- UBND xã P;
- Các đương vụ trong vụ án;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Hoàng Vũ